

TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Đinh Thị Mỹ Linh⁸⁶

Tóm tắt: Hoạt động thương mại luôn tiềm ẩn mâu thuẫn trong quá trình mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ. Bên cạnh việc quản lý và phòng ngừa rủi ro ngay từ giai đoạn đàm phán, soạn thảo hợp đồng, các bên cần chủ động đưa ra quyết định phù hợp trong việc lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp. Để đảm bảo cho sự ổn định và phát triển môi trường kinh doanh lành mạnh, cần kiến tạo phương thức giải quyết tranh chấp ngoài tòa án thích hợp, đó là trọng tài thương mại. Trải qua các giai đoạn lịch sử, trọng tài thương mại đã và đang góp phần không nhỏ vào sự ổn định của hoạt động kinh doanh thương mại. Qua quá trình 10 năm phát triển, Luật Trọng tài thương mại năm 2010 (Luật TTTM) đã tạo ra khung pháp lý khá thuận lợi cho trọng tài thương mại tại Việt Nam khi khắc phục được hạn chế của Pháp lệnh Trọng tài thương mại năm 2003 và tiếp thu nhiều nguyên tắc quan trọng, có ý nghĩa của Luật Mẫu về trọng tài thương mại quốc tế. Tuy vậy, Luật TTTM cũng phát sinh một số hạn chế trong quá trình áp dụng khiến quá trình giải quyết tranh chấp gặp một số trở ngại nhất định. Từ việc phân tích thực tiễn và đánh giá khách quan, bài viết đưa ra một số ưu điểm và hạn chế khi áp dụng Luật TTTM. Đồng thời, một số kiến nghị cũng được đề xuất nhằm hoàn thiện hơn quy định pháp luật, thuận lợi hóa quá trình giải quyết tranh chấp bằng hình thức trọng tài thương mại.

Từ khóa: Trọng tài thương mại, giải quyết tranh chấp, Luật Trọng tài thương mại

Abstract: Trading activities often involves several hidden conflicts. As such, involving parties should make a right choice of an option as the last resort to solve this issue after applying several methods in managing against the risk in the beginning of a trade activity among these options is arbitration. Over its 10-year history, the Commercial Arbitration Law of 2010 has played a critical role in stabilising trade activities in Vietnam. It has also formed a legal framework to facilitate arbitration activities and to avoid the limitations that arose from the Commercial Arbitration Ordinance of 2003 and to receive good regulations of Uncitral model Law on international Commercial Arbitration. However, since the Arbitration Law put into force, some limitations arose, which hindered the conflict-solving process to some extent. Therefore, this study tempted to analyse subjectively the current situation of the Law. From this analysis, this article provides some pros and cons in the regulations and enforcement of the Commercial Arbitration Law of 2010 and recommendations for improvements of the existing regulations on this law.

Keywords: Commercial arbitration, resolvment of disputes, The Commercial Arbitration Law

⁸⁶ Thạc sỹ - Giảng viên khoa Luật, Trường Đại học Nam Cần Thơ

1. Thực trạng pháp luật về Trọng tài thương mại

1.1. Một số ưu điểm của pháp luật về Trọng tài thương mại

Trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp do các bên thỏa thuận và được tiến hành theo quy định của Luật Trọng tài thương mại năm 2010⁸⁷. Ở nước ta, tiến trình hình thành và phát triển của trọng tài thương mại được thể hiện qua ba giai đoạn chủ yếu: giai đoạn sơ khai (trước năm 2003), giai đoạn chuyển tiếp (năm 2003 - 2010) và giai đoạn hội nhập (năm 2010 đến nay). Ở giai đoạn sơ khai, Việt Nam chưa có pháp luật về trọng tài để thống nhất điều chỉnh trọng tài trong nước và quốc tế, quyết định giải quyết tranh chấp của trọng tài không được bảo đảm thi hành. Vì thế, mô hình trọng tài thương mại chưa đạt được thành công trên quá trình tiếp cận những chuẩn mực của trọng tài thương mại hiện đại. Pháp lệnh Trọng tài thương mại được ban hành năm 2003, thể hiện nỗ lực hội nhập của Việt Nam và đánh dấu bước ngoặt trong giai đoạn chuyển tiếp của quá trình phát triển pháp luật trọng tài. Tuy có nhiều điểm tiên bộ hơn sáu năm áp dụng, cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, một số quy định của Pháp lệnh đã bộc lộ bất cập và không còn phù hợp với tình hình mới. Bước vào giai đoạn mới, Luật Trọng tài thương mại năm 2010 được ban hành, thể hiện sự đột phá của pháp luật trọng tài thương mại Việt Nam. Luật TTTM có những thành công nhất định, tiếp thu các tiêu chuẩn và thực tiễn pháp luật trọng tài quốc tế, thúc đẩy trọng tài trở thành một phương thức giải quyết tranh chấp hiệu quả, cụ thể như sau:

Một là, tiếp thu các nguyên tắc quan trọng của Luật Mẫu về trọng tài thương mại quốc tế của Uncitral tạo ra một khuôn khổ tương đối thuận lợi cho sự phát triển của phương thức trọng tài. Các quy định trong Luật TTTM cơ bản đã đáp ứng yêu cầu giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài tại Việt Nam, tương đồng với pháp luật và thực tiễn trọng tài thương mại quốc tế.

Hai là, tôn trọng quyền tự do thỏa thuận của các bên được thể hiện xuyên suốt trong quá trình tố tụng trọng tài, đảm bảo các bên có quyền tự do thỏa thuận về thủ tục tố tụng, pháp luật chi can thiệp khi các bên không có thỏa thuận hoặc thỏa thuận trái với quy định của pháp luật.

Ba là, xác lập vai trò của Tòa án đối với hoạt động trọng tài. Tòa án hỗ trợ trong việc thành lập Hội đồng trọng tài (HĐTT) vụ việc, chỉ định trọng tài viên vụ việc, thay đổi Trọng tài viên; hỗ trợ HĐTT thu thập chứng cứ, triệu tập người làm chứng; áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời. Trong việc giám sát, Tòa án thực hiện việc giải quyết khiếu nại về thẩm quyền của HĐTT, giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài, đăng ký phán quyết trọng tài vụ việc.

Bốn là, xác lập nguyên tắc mất quyền phản đối: nếu một bên phát hiện có vi phạm về tố tụng hoặc pháp luật trọng tài thì bên đó buộc phải nêu ra trong giai đoạn tố tụng trọng tài, nếu không sẽ bị mất quyền phản đối tại Tòa án. Quy định này đã góp phần hạn chế đáng kể tình trạng phán quyết trọng tài bị hủy.

⁸⁷ Khoản 1 Điều 3 Luật Trọng tài thương mại năm 2010

Năm là, mở rộng một số thẩm quyền cho HĐTT, giúp quá trình tố tụng hiệu quả hơn như thẩm quyền triệu tập nhân chứng, thẩm quyền áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, thẩm quyền không chấp nhận các sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện, đơn kiện lại, bản tự bảo vệ trong trường hợp có sự lạm dụng nhằm gây khó khăn cho việc ra phán quyết trọng tài.

Sáu là, việc thi hành phán quyết trọng tài đã có sự thống nhất cao như việc thi hành bản án của Tòa án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự⁸⁸, không có sự phân biệt việc thi hành phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại với thi hành án bản án, quyết định của Tòa án. Điều này có tác động tích cực tới bên được thi hành phán quyết trọng tài. Như vậy, trọng tài có thể xem như “Tòa án tư” bởi trọng tài giải quyết tranh chấp khi đưa ra quyết định cuối cùng, có giá trị ràng buộc các bên như tòa án nhưng không đại diện cho quyền lực tư pháp của nhà nước mà quyền lực do các bên nhất trí trao cho⁸⁹.

Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế là động lực quan trọng cho những cải cách về hành lang pháp lý, trong đó có quá trình hài hòa và quốc tế hóa pháp luật trọng tài thông qua việc tiếp nhận Luật mẫu về trọng tài thương mại quốc tế của UNCITRAL. Đến nay, nhận thức của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại phần nào được nâng cao, việc lựa chọn phương thức trọng tài để giải quyết tranh chấp thương mại ngày càng phổ biến. Lĩnh vực hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại ngày càng mở rộng để tiếp nhận và giải quyết tốt các tranh chấp thương mại có yếu tố quốc tế, góp phần hỗ trợ tòa án giảm tải giải quyết các tranh chấp thương mại. Trong giai đoạn 2011-2019, VIAC đã giải quyết 1.259 vụ tranh chấp, tăng 336% so với giai đoạn 2003-2010. Các bên tranh chấp đến từ trên 60 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Riêng trong năm 2019, VIAC ghi nhận 274 vụ, tăng gấp 4-5 lần so với năm 2010. Ngoài ra, luật sư tham gia nhiều hơn trong các vụ tranh chấp được giải quyết tại trọng tài, các trọng tài viên của Việt Nam khẳng định được tên tuổi trên thế giới, được cộng đồng luật sư và doanh nghiệp quốc tế lựa chọn khi giải quyết tranh chấp tại các trung tâm trọng tài nước ngoài⁹⁰.

1.2. Một số bất cập của pháp luật về Trọng tài thương mại

Hoạt động của trọng tài ở nước ta góp phần giải quyết tranh chấp thương mại được nhanh chóng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tranh chấp, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tiến trình hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế trong tâm lý và nhận thức của doanh nghiệp, hệ thống tổ chức trọng tài thương mại còn thưa thớt và không phải trung tâm nào cũng hoạt động hiệu quả. Trong số 30 trung tâm trọng tài hiện nay, có trung tâm chưa giải quyết vụ việc nào, nhiều trọng tài viên chưa đủ kỹ năng giải

⁸⁸ Điều 67 Luật Trọng tài thương mại năm 2010

⁸⁹ Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, Sổ tay trọng tài viên, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2007, tr.15

⁹⁰ VIAC, Hội thảo Hành trình 10 năm Luật Trọng tài thương mại: cơ hội và thách thức, <http://www.viac.vn/tin-tuc-su-kien/hoi-thao-hanh-trinh-10-nam-cua-luat-trong-tai-thuong-mai-co-hoi-va-thach-thuc-n911.html>, (truy cập ngày 05/7/2020)

quyết tranh chấp quốc tế⁹¹. Thực tế đó một phần bởi vì Luật TTTM bộc lộ những hạn chế cần kịp thời sửa đổi để tiếp tục hoàn thiện pháp luật về trọng tài. Các quy định của Luật TTTM chưa được hiểu một cách nhất quán, đầy đủ và đang được hướng dẫn bởi Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/03/2014 của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật TTTM (Nghị quyết số 01/2014/HĐTP-NQ). Một số bất cập của Luật TTTM cụ thể như sau:

Thứ nhất, Điều 14 Luật TTTM quy định luật áp dụng giải quyết tranh chấp: “1. Đối với tranh chấp không có yếu tố nước ngoài, Hội đồng trọng tài áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết tranh chấp. 2. Đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài, Hội đồng trọng tài áp dụng pháp luật do các bên lựa chọn; nếu các bên không có thỏa thuận về luật áp dụng thì Hội đồng trọng tài quyết định áp dụng pháp luật mà Hội đồng trọng tài cho là phù hợp nhất”. Nhìn từ góc độ quyền tự do định đoạt của các bên tranh chấp, quy định tại Khoản 1 Điều 14 hạn chế quyền lựa chọn luật áp dụng đối với tranh chấp không có yếu tố nước ngoài. Mặt khác, trong các vụ việc liên quan đến trọng tài quốc tế, việc lựa chọn địa điểm tiến hành trọng tài đồng nghĩa với việc lựa chọn luật của quốc gia tại nơi tiến hành trọng tài⁹². Đây là điều Luật TTTM chưa quy định rõ.

Thứ hai, quyết định hủy phán quyết trọng tài trong thời gian qua có nhiều quan điểm khác nhau, mà chủ yếu do quy định về căn cứ hủy phán quyết trọng tài có nhiều điểm chưa rõ ràng dẫn đến cách hiểu khác nhau, nên áp dụng thực tế khác nhau. Từ đó ảnh hưởng đến niềm tin của các bên tranh chấp, doanh nghiệp vào phương thức giải quyết tranh chấp này. Thực trạng hủy phán quyết trọng tài trong thời gian qua có một số ghi nhận như sau: Trước hết, một số Trọng tài viên là những chuyên gia có chuyên môn sâu trong lĩnh vực tranh chấp nhưng thiếu kinh nghiệm, kỹ năng về phương thức giải quyết tranh chấp này; Mặt khác, một số Thẩm phán vẫn theo tư duy khi xét yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài thì xem xét lại nội dung vụ tranh chấp⁹³ dẫn đến hủy phán quyết trọng tài không đúng quy định pháp luật; Đặc biệt, một số căn cứ hủy phán quyết trọng tài chưa được xác định rõ ràng gây khó khăn hoặc gây tranh cãi trong việc xem xét, đánh giá để hủy phán quyết trọng tài. Trong đó, phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam là một trong các trường hợp được hủy phán quyết trọng tài⁹⁴ nhưng gây tranh luận nhiều nhất mặc dù đã được giải thích trong Nghị quyết số 01/2014/HĐTP-NQ.

⁹¹ VIAC, Hội thảo Hành trình 10 năm của Luật Trọng tài thương mại: Cơ hội và thách thức, <http://www.viac.vn/tin-tuc-su-kien/hoi-thao-hanh-trinh-10-nam-cua-luat-trong-tai-thuong-mai-co-hoi-va-thach-thuc-n911.html>, (truy cập ngày 05/7/2020)

⁹² Dương Quỳnh Hoa, Luật Trọng tài thương mại năm 2010: Những bất cập và kiến nghị hoàn thiện, Nghiên cứu lập pháp, Số 20 tháng 10/2018, tr.41-46

⁹³ Căn cứ vào Điều 415 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 4 Điều 71 Luật TTTM quy định thủ tục giải quyết các vụ việc liên quan đến hoạt động của Trọng tài thương mại tại Việt Nam được thực hiện theo Luật TTTM Việt Nam; Hội đồng xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài căn cứ vào các quy định tại Điều 68 của Luật TTTM và các tài liệu kèm theo để xem xét, quyết định, không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã giải quyết

⁹⁴ Điểm d Khoản 1 Điều 68 Luật TTTM

Thứ ba, việc giới hạn thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Hội đồng trọng tài ra phán quyết mới có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài không hợp lý và không tạo điều kiện thuận lợi cho các bên tranh chấp vì có trường hợp người phải thi hành lại không có địa chỉ cư trú, tài sản nơi Hội đồng Trọng tài ra phán quyết, nên cơ quan thi hành án dân sự phải ủy thác thi hành phán quyết, dẫn đến tốn kém thời gian và lãng phí cho cơ quan thi hành án dân sự cũng như bên phải thi hành.

Thứ tư, hiện nay chưa có quy định về việc chỉ định trọng tài viên khẩn cấp. Theo quy định tại Điều 49 Luật TTTM, Hội đồng Trọng tài có quyền áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Tuy nhiên, có trường hợp yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời xảy ra trước thời điểm Hội đồng Trọng tài được thành lập. Khi muốn yêu cầu Hội đồng Trọng tài áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, các bên tranh chấp phải chờ cho đến khi Hội đồng Trọng tài được thành lập, vì vậy việc áp dụng không còn ý nghĩa.

Thứ năm, Luật TTTM chỉ ghi nhận thủ tục hòa giải trong quá trình tố tụng trọng tài nhưng chưa ghi nhận thương lượng, hòa giải trong giai đoạn tiền tố tụng trọng tài và cũng xem đây là việc làm tùy nghi của các bên⁹⁵. Theo quy định hiện nay, trọng tài không có thẩm quyền công nhận kết quả thương lượng, hòa giải thành tiền tố tụng khi các bên có thỏa thuận trọng tài và yêu cầu trọng tài công nhận. Như vậy, đây cũng điều thể hiện pháp luật trọng tài đã giới hạn phạm vi thẩm quyền của trọng tài, không đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam và chưa tương thích với pháp luật các nước trên thế giới⁹⁶.

Thứ sáu, hoạt động trọng tài thương mại phụ thuộc chặt chẽ vào trình độ phát triển kinh tế xã hội của quốc gia. Trọng tài thương mại trên thế giới ngày càng phát triển và xuất hiện một số xu hướng mới. Đến nay, thế giới đã có 163 quốc gia là thành viên của Công ước New York năm 1958 và 83 quốc gia là thành viên của Luật mẫu UNCITRAL về Trọng tài thương mại quốc tế. Quy tắc trọng tài của nhiều trung tâm trọng tài được bổ sung, sửa đổi, tiếp thu các thay đổi của pháp luật, thực tiễn và dần tương đồng nhau. Ứng dụng công nghệ thông tin được quan tâm, góp phần đẩy nhanh thời gian tố tụng, tiết kiệm chi phí, tăng tính minh bạch, tăng trải nghiệm người dùng thông qua sử dụng các phương tiện AI, trực tuyến, trọng tài online. Ngoài ra, chuyên môn hóa trọng tài trong các lĩnh vực cụ thể được chú trọng, xuất hiện ngày càng nhiều các trung tâm trọng tài chuyên biệt về một lĩnh vực cụ thể, cũng như có sự kết nối giữa các trung tâm trọng tài với nhau thông qua các hội thảo, workshop, sự tham gia của nữ giới trong các trung tâm trọng tài ngày một tăng... Như vậy, trước sự phát triển của công nghệ thông tin và trên thế giới đã có các quy định về tố tụng điện tử, cũng như các phiên họp trực tuyến teleconference, video conference,... Tuy nhiên, các hình thức này chưa được quy định trong Luật TTTM năm 2010 của nước ta.

⁹⁵ Điều 9 Luật TTTM

⁹⁶ Cao Anh Nguyên, Thủ tục tiền tố tụng Trọng tài - Những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra trong việc mở rộng phạm vi thẩm quyền trọng tài, *Nghiên cứu lập pháp*, Số 21 tháng 11/2017, tr.48-57

2. Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về Trọng tài thương mại

Như vậy, mặc dù Việt Nam đã xây dựng luật riêng về trọng tài thương mại, nhưng việc chuyển tải thành công pháp luật trọng tài vào cuộc sống là nhiệm vụ không dễ dàng. Bước sang giai đoạn hội nhập và phát triển, với sự phát triển của thể chế kinh tế, pháp luật và xã hội, nước ta cần kịp thời sửa đổi để tiếp tục hoàn thiện pháp luật về trọng tài. Từ đó trọng tài thương mại sẽ góp phần xứng đáng vào công cuộc cải cách tư pháp của đất nước. Để hạn chế những bất cập đã được nêu ra, góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động và thúc đẩy sự phát triển của các tổ chức Trọng tài và phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài theo xu hướng phát triển của thế giới, một số kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật TTTM được đề xuất như sau:

Một là, cần bỏ quy định về việc áp dụng mặc định pháp luật Việt Nam khi tranh chấp không có yếu tố nước ngoài. Các bên tranh chấp được tự do lựa chọn pháp luật. Chỉ khi các bên không có thỏa thuận về luật áp dụng thì Hội đồng trọng tài quyết định áp dụng pháp luật mà Hội đồng trọng tài cho là phù hợp nhất mà không phân biệt tranh chấp có hay không có yếu tố nước ngoài. Quy định như vậy cũng phù hợp với nguyên lý việc xác định luật áp dụng phụ thuộc vào kết quả của sự lựa chọn địa điểm tiến hành giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.

Hai là, cần giới hạn và quy định một cách rõ ràng, cụ thể về các căn cứ hủy phán quyết trọng tài để áp dụng thống nhất, nhất là căn cứ “Phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”. Ngoài ra, cần hướng dẫn rõ hơn về căn cứ vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng Trọng tài để Tòa án các cấp áp dụng thống nhất pháp luật khi xem xét hủy phán quyết trọng tài.

Ba là, để tạo điều kiện thuận lợi cho các bên tranh chấp, cần mở rộng thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là nơi Hội đồng trọng tài ra phán quyết hoặc nơi bên phải thi hành cư trú hoặc có trụ sở, tài sản thi hành phán quyết trọng tài.

Bốn là, bổ sung quy định về việc chỉ định trọng tài viên khẩn cấp để thành lập Hội đồng Trọng tài áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Việc chỉ định trọng tài viên khẩn cấp chỉ thực hiện khi có yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trước thời điểm Hội đồng Trọng tài được thành lập theo cách thông thường. Quy định như vậy giúp đảm bảo việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện một cách kịp thời, có hiệu quả.

Năm là, để phát huy ưu thế vượt trội của Trọng tài thương mại về tính linh hoạt, nhanh chóng, tôn trọng sự thỏa thuận và quyền chủ động của các bên, đáp ứng nhu cầu thực tiễn phát triển đời sống kinh tế - xã hội, cần thiết mở rộng phạm vi thẩm quyền giải quyết các loại vụ việc của trọng tài. Đó là, trọng tài có thẩm quyền công nhận kết quả thương lượng, hòa giải thành ngoài tố tụng. Từ đó, tạo thêm yếu tố thu hút hoạt động trọng tài thương mại, giúp cho các bên tranh chấp có thêm sự lựa chọn trong việc tiếp cận công lý, giải quyết vấn đề của các bên.

Sáu là, trước sự phát triển của công nghệ và kinh tế toàn cầu, pháp luật Trọng tài thương mại Việt Nam cần thiết phải tương đồng với quy định về trọng tài thương mại trên thế giới. Ngoài ra, ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh trên toàn thế giới, Luật TTTM cần có các quy định

về tổ tụng điện tử như quy định về các phiên họp trực tuyến, hệ thống nhận đơn và quản lý vụ tranh chấp trực tuyến... giúp tiết kiệm thời gian, chi phí, tăng tính linh hoạt của phương thức giải quyết tranh chấp này.

Bây là, trọng tài thương mại là phương thức có nhiều ưu điểm nhưng vẫn chưa được biết đến nhiều như Tòa án. Do vậy, việc phổ biến, thông tin về pháp luật trọng tài thương mại, cũng như nâng cao chất lượng trọng tài viên là điều rất cần thiết. Từ đó, giúp doanh nghiệp có niềm tin, am hiểu về bản chất và ưu thế của trọng tài thương mại. Trong tương lai, Hiệp hội Trọng tài Thương mại Việt Nam cần sớm được thành lập giúp hỗ trợ sự phát triển của trọng tài thương mại tại Việt Nam. Ngoài ra, Nhà nước cần quan tâm đến công tác bồi dưỡng kỹ năng cho các Trọng tài viên, tiến hành thanh tra, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Trọng tài thương mại để nắm tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xử lý vi phạm nếu có, giúp các trung tâm trọng tài tuân thủ đúng pháp luật, phát triển bền vững. Đồng thời, Nhà nước cũng cần có chính sách hỗ trợ cơ chế tài phán này. Trên thế giới, các quốc gia đang có nhiều chính sách ưu tiên thúc đẩy hoạt động trọng tài phát triển. Chẳng hạn, ở Trung Quốc, các Ủy ban trọng tài được cung cấp trụ sở cùng phương tiện làm việc trong thời gian đầu trước khi tự hoạt động. Nhiều nước châu Á khác như Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Philippines cũng hỗ trợ hoạt động trọng tài khá hiệu quả⁹⁷. Các chính sách ủng hộ, tôn trọng sự độc lập của tổ tụng trọng tài cần được quan tâm, Tòa án chỉ can thiệp khi trọng tài cần sự hỗ trợ và giảm thiểu tối đa những can thiệp tiêu cực, đặc biệt là vấn đề hủy phán quyết trọng tài. Trọng tài cũng rất cần đến cơ chế phối hợp từ các cơ quan thi hành án, tòa án giúp đảm bảo giá trị phán quyết của trọng tài, trong việc cưỡng chế thi hành phán quyết, cũng như công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài.

Tóm lại, trọng tài là phương thức giải quyết tranh chấp có nhiều ưu điểm. Việc hoàn thiện pháp luật về trọng tài thương mại và khuyến khích phát triển phương thức giải quyết tranh chấp này là rất cần thiết góp phần vào công cuộc cải cách tư pháp, thúc đẩy hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, giúp cải thiện môi trường pháp lý, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

⁹⁷ Thảo Vy - Đức Tâm - Đức Thảo - Tường Vân, *Trọng tài thương mại: Quá trình hội nhập và phát triển*, <http://www.hcmcbar.org/NewsDetail.aspx?language=&CatPK=4&NewsPK=296>, (Ngày truy cập: 04/7/2020)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015
- [2] Luật Trọng tài thương mại năm 2010
- [3] Luật Mẫu về trọng tài thương mại quốc tế của Uncitral
- [4] Pháp lệnh Trọng tài thương mại năm 2003
- [5] Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/03/2014 của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật TTTM
- [6] Cao Anh Nguyên, *Thủ tục tiền tố tụng Trọng tài - Những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra trong việc mở rộng phạm vi thẩm quyền trọng tài*, Nghiên cứu lập pháp, Số 21 tháng 11/2017, tr.48-57
- [7] Dương Quỳnh Hoa, *Luật Trọng tài thương mại năm 2010: Những bất cập và kiến nghị hoàn thiện*, Nghiên cứu lập pháp, Số 20 tháng 10/2018, tr.41-46
- [8] Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, *Sổ tay trọng tài viên*, Nxb.Tư pháp, Hà Nội, 2007.
- [9] Thảo Vy - Đức Tâm - Đức Thảo - Tường Vân, *Trọng tài thương mại: Quá trình hội nhập và phát triển*, <http://www.hcmcbar.org/NewsDetail.aspx?language=&CatPK=4&NewsPK=296>, (Ngày truy cập: 04/7/2020)
- [10] VIAC, *Hội thảo Hành trình 10 năm Luật Trọng tài thương mại: cơ hội và thách thức*, <http://www.viac.vn/tin-tuc-su-kien/hoi-thao-hanh-trinh-10-nam-cua-luat-trong-tai-thuong-mai-co-hoi-va-thach-thuc-n911.html>, (truy cập ngày 05/7/2020)